

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt, danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và khai thác;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 104/TTr-SXD ngày 11 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công bố danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt, danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

“Điều chỉnh tuyến xe buýt mã số tuyến 9 (phụ lục kèm theo)”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. Dự

<D:\2026\VBQPPL\QĐ điều chỉnh danh mục xe buýt>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Hà**



**Phụ lục**  
**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC MẠNG LƯỚI TUYẾN VẬN TẢI HÀNH**  
**KHÁCH BẰNG XE BUÝT**

(Kèm theo Quyết định số **1377** /QĐ-UBND ngày **07** tháng **4** năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã số tuyến	Điểm đầu – Điểm cuối	Hành trình	Cự ly tuyến (km)	Ghi chú
9	9	<b>Bến xe Biên Hòa – Đốc Mơ 3</b>	Bến xe Biên Hòa – đường Nguyễn Ái Quốc – đường Cách Mạng Tháng 8 – đường Hà Huy Giáp – đường Võ Thị Sáu – đường Dương Tử Giang – đường Nguyễn Ái Quốc – đường Đồng Khởi – ngã 4 KCN Amata – quốc lộ 1 – Bưu điện Trảng Bom – đường 30/4 – đường Hùng Vương – đường Nguyễn Hoàng – đường (Trảng Bom – Cây Gáo) – trạm y tế xã Bàu Hàm – đường (Đức Huy – Thanh Bình) – quốc lộ 20 – đường Gia Tân 1 – <b>Đốc Mơ 3</b> và ngược lại.	<b>57,5</b>	